

GIẢI PHÁP QUẢN LÝ BỆNH VIỆN SAKURA

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

Phân hệ: Khám bệnh

Phiên bản: V3

Mục Lục

1. ĐĂNG NHẬP - ĐĂNG XUẤT - ĐỔI MẬT KHẨU	4
1.1. Đăng nhập.....	4
1.2. Đăng xuất.....	4
1.3. Đổi mật khẩu	5
2. TRUY CẬP PHÂN HỆ KHÁM BỆNH	6
3. PHÂN HỆ KHÁM BỆNH.....	7
3.1. Gọi NB vào khám.....	7
3.2. Khám lâm sàng	8
3.3. Chỉ định dịch vụ.....	9
3.3.1. Chọn dịch vụ.....	9
3.3.2. Chọn bộ chỉ định	11
3.3.3. Màn hình chỉ định dịch vụ sau khi kê.....	11
3.4. NB đi thực hiện dịch vụ.....	14
3.5. Xem kết quả dịch vụ	14
3.6. Kết thúc khám.....	16
3.7. Đơn thuốc	21
3.7.1. Kê đơn thuốc	21
3.7.2. Xóa/chỉnh sửa thuốc/đơn thuốc	22
3.7.3. In đơn thuốc.....	23
3.8. Tính năng hỗ trợ.....	24
3.8.1. Xem/cập nhật hành trình khám.....	24
3.8.2. Xem Lịch sử khám	25
3.8.3. Tạo bộ chỉ định.....	25
4. Các báo cáo liên quan Phân hệ Khám bệnh.....	26
5. Phím tắt.....	27
5.1. Màn hình khám bệnh chính.....	27
5.2. Popup Danh sách NB.....	28
6. Những lưu ý và xử lý tình huống hay gặp	29
6.1. Xử lý khi không thấy người bệnh trong danh sách	29
6.2. Tìm kiếm dịch vụ nhanh chóng khi chỉ định dịch vụ kỹ thuật.....	29
6.3. Tránh nhầm lẫn giữa các dịch vụ BHYT chi trả và không chi trả	30
6.4. Chỉ định nhiều dịch vụ cùng lúc.....	31

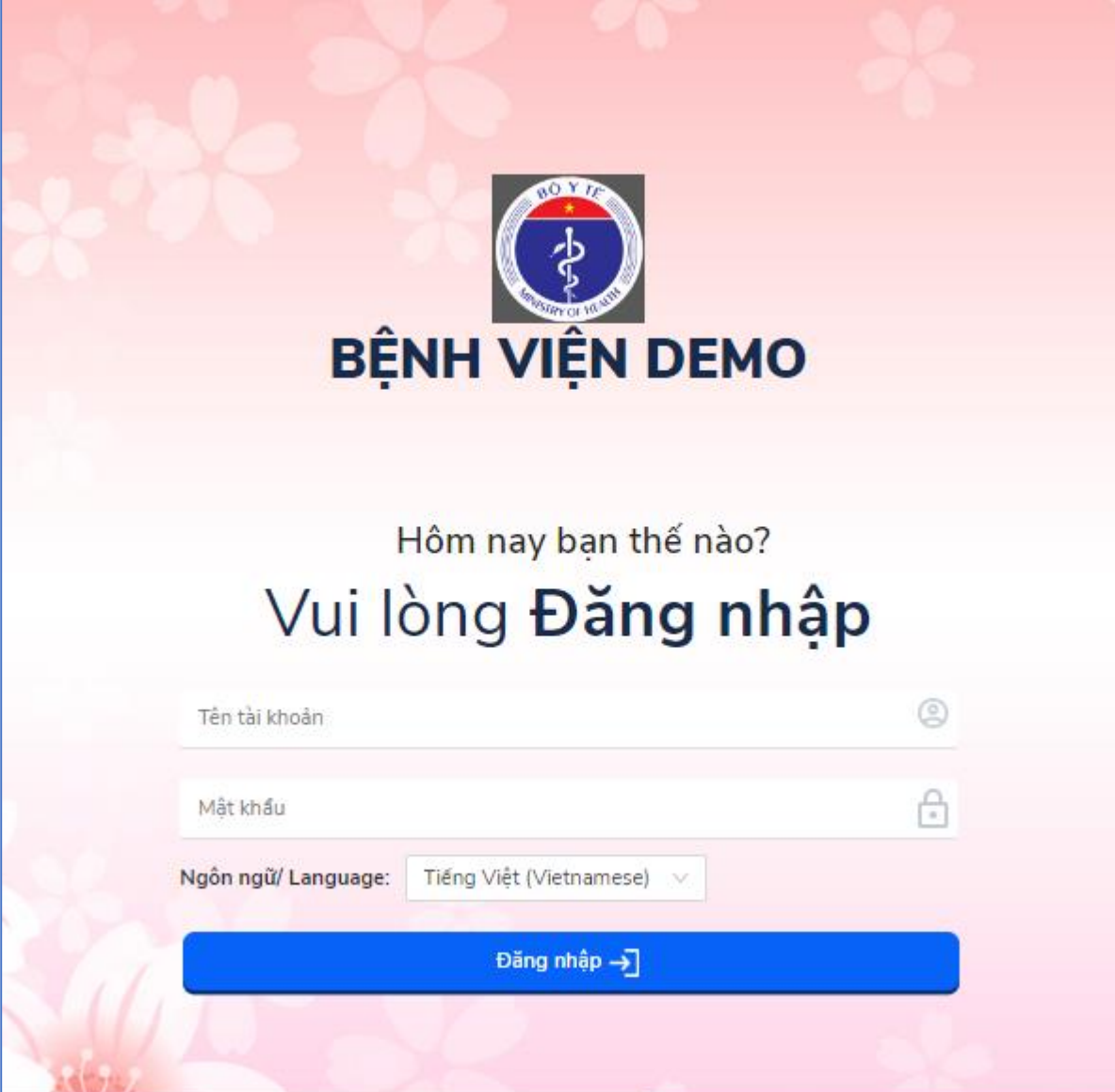
6.5. Kiểm tra nguyên nhân kết thúc khám thất bại.....	31
6.6. Chọn nhiều thuốc cùng lúc khi kê thuốc	32
6.7. In lại “phiếu hẹn khám” khi đã kết thúc khám	33

1. ĐĂNG NHẬP - ĐĂNG XUẤT - ĐỔI MẬT KHẨU

1.1. Đăng nhập

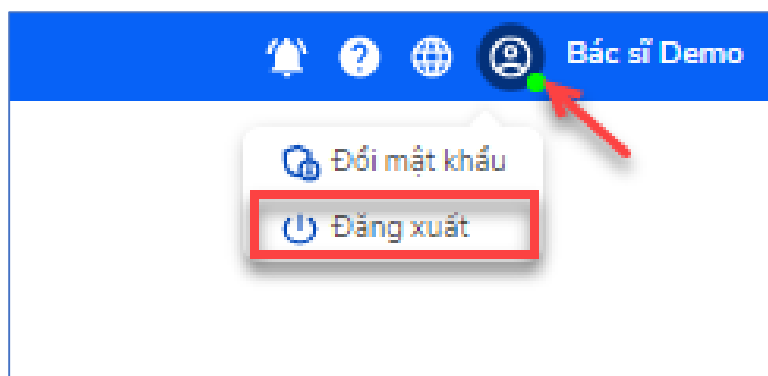
- ❖ Nhập tài khoản và mật khẩu

- ❖ Nhấn [Đăng nhập →](#)



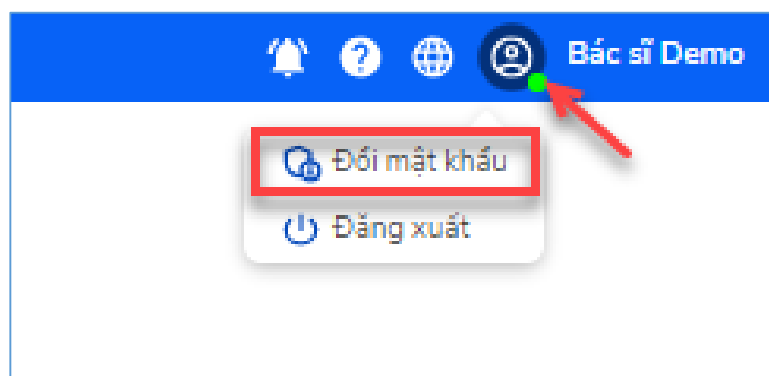
1.2. Đăng xuất

- ❖ Nhấn vào avatar trên thanh header.
- ❖ Chọn Đăng xuất.



1.3. Đổi mật khẩu

- ❖ Nhấn vào avatar trên thanh header.
- ❖ Chọn Đổi mật khẩu.
- ❖ Nhập mật khẩu cũ - Mật khẩu mới
- ❖ Nhấn **Lưu thay đổi** để hoàn thành



Đổi mật khẩu

Mật khẩu cũ

Mật khẩu mới

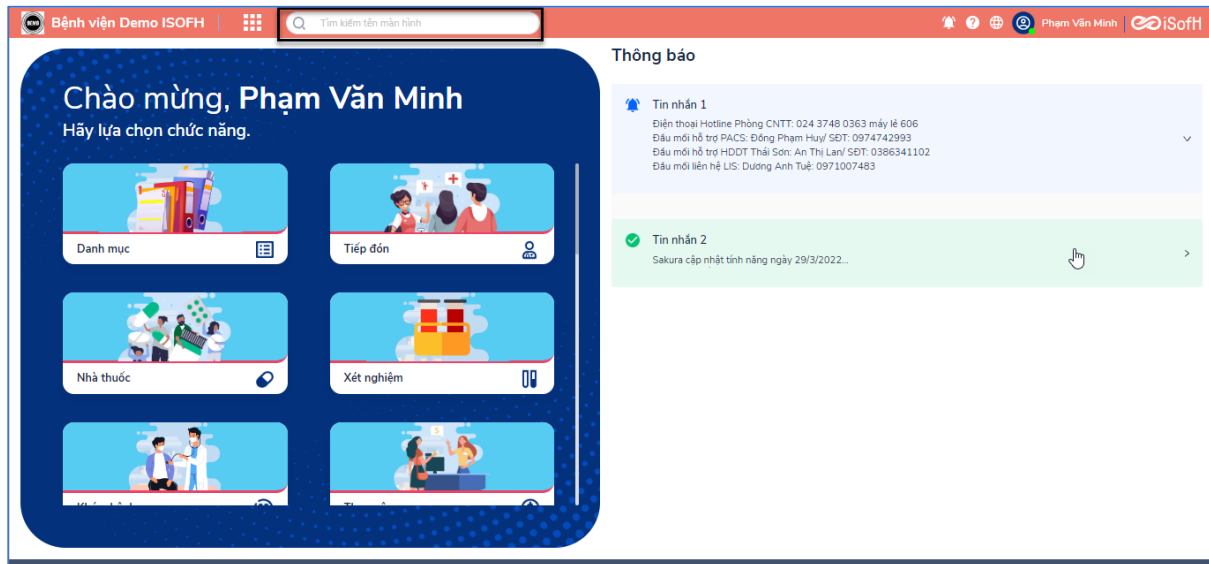
Nhập lại mật khẩu mới

[← Quay lại](#) [Lưu thay đổi](#)

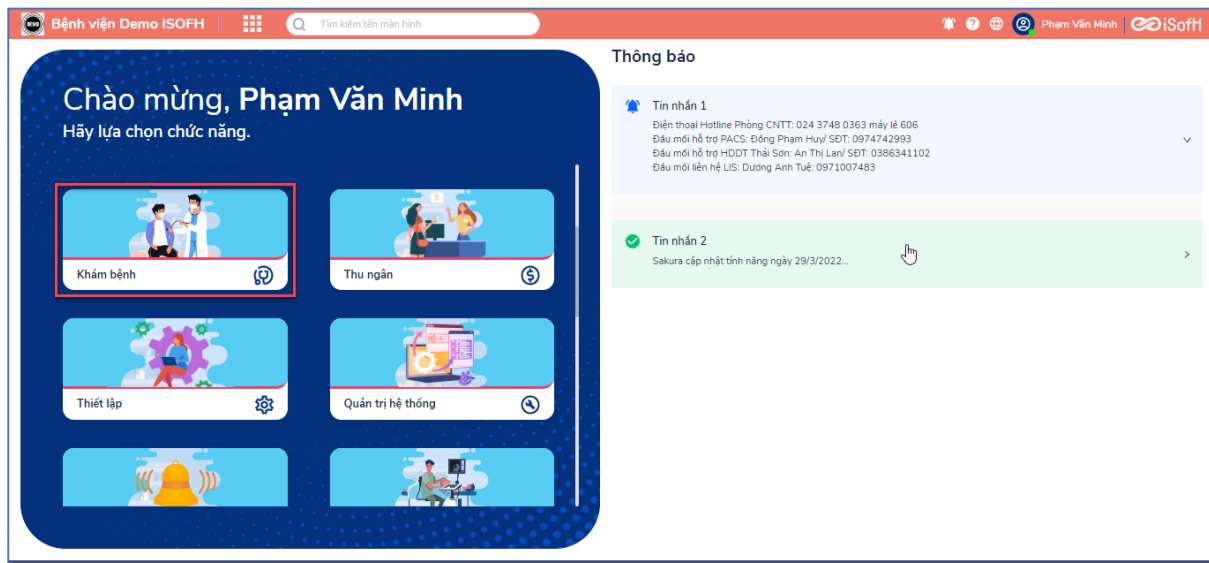
2. TRUY CẬP PHÂN HỆ KHÁM BỆNH

Tại màn hình Trang chủ, truy cập phân hệ Khám bệnh theo 2 cách:

❖ **Cách 1:** Gõ Khám bệnh trên thanh tìm kiếm



❖ **Cách 2:** Lăn chuột tìm màn hình Khám bệnh → Click để truy cập



3. PHÂN HỆ KHÁM BỆNH

Sau khi truy cập, màn hình Phân hệ Khám bệnh hiển thị như sau:

Để tìm hiểu các tính năng của phân hệ Khám bệnh, chúng ta sẽ tìm hiểu theo một luồng khám bệnh cơ bản của người bệnh (NB).

Lưu ý:

- ❖ Người bệnh không BHYT phải thanh toán dịch vụ trước khi vào phòng khám.
- ❖ Người bệnh BHYT được thực hiện dịch vụ luôn, thanh toán sau.

3.1. Gọi NB vào khám

- ❖ Sau khi truy cập vào phân hệ Khám bệnh, xuất hiện các tính năng được sử dụng để gọi NB vào khám, bao gồm:

❶ Chọn phòng khám: Chọn phòng đang khám bệnh

❷ Tra cứu NB: Nhập Mã hồ sơ/ Mã NB hoặc quét QR code NB để tìm kiếm nhanh hồ sơ NB

❸ NB tiếp theo: Sau khi nhấn, thông tin NB tiếp theo sẽ hiển thị ở màn hình bên dưới

❹ Danh sách NB:

- Xem Danh sách NB, nhấn  (luôn mặc định danh sách NB của ngày hiện tại)

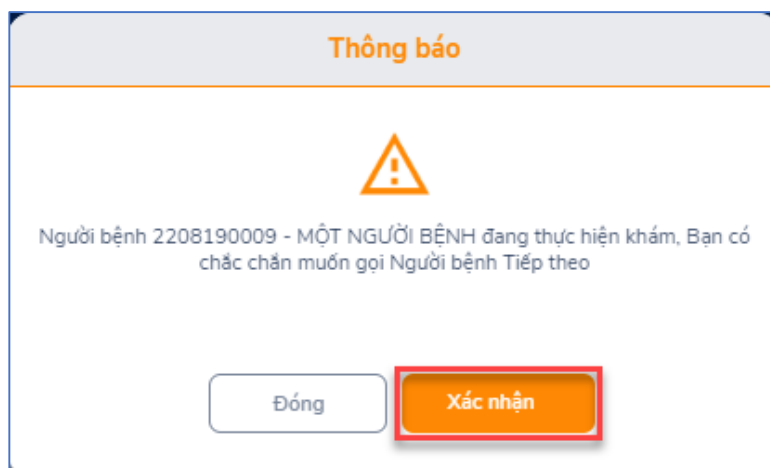
- Xem Danh sách NB theo các tùy chọn thời gian, nhấn

Ngày đăng ký 10/01/2022 - 08/02/2022

- Gọi khám NB trực tiếp, nhấn **Gọi** hoặc click vào tên NB trên danh sách →

Hiện thị popup Thông báo → nhấn

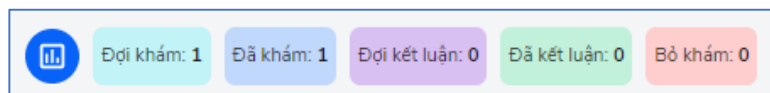
Xác nhận



❸ **Bỏ qua:** Nhấn **Bỏ qua** để bỏ qua NB đang khám

❹ **Hủy khám:** Nhấn để chuyển trạng thái NB từ khám thành chờ khám. Trường hợp đã thực hiện dịch vụ được chỉ định tại phòng khám sẽ không hủy khám được.

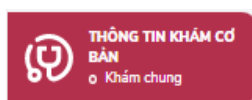
- ❖ Để thống kê lượt NB, quan sát biểu đồ phòng khám phía bên phải góc trên màn hình:



- **Đợi khám:** Số lượng NB đang chờ khám
- **Đã khám:** Số lượng NB đã khám
- **Đợi kết luận:** Số lượng NB đã hoàn thành các chỉ định, chờ kết luận
- **Đã kết luận:** Số lượng NB đã kết luận
- **Bỏ khám:** Số lượng NB bỏ khám

3.2. Khám lâm sàng

- ❖ Thực hiện sau khi đã chọn được NB vào khám
- ❖ Cuộn trên màn hình để di chuyển đến vị trí nhập thông tin/hoặc nhấn vào thẻ



phía bên phải màn hình.

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên: HỒ LÊ YẾN NHÌ
 2. Ngày sinh: 29/11/2019
 3. Giới tính: Nữ
 4. SĐT:
 5. Người bảo lãnh: Lê Thị Thanh
 6. Đến khám bệnh lúc: 11:29:50 01/08/2022
 7. Chẩn đoán của nơi giới thiệu:
 8. Lý do đến khám:

5. Dân tộc:
 6. Địa chỉ: Quỳnh Lưu - Nghệ An - Việt Nam
 7. Nơi làm việc:
 8. Đối tượng: BHYT (100%)
 13. Khoa: Khoa Khám Bệnh

II. CHẨN ĐOÁN

1. Chẩn đoán sơ bộ:
 2. Chẩn đoán bệnh:
 3. Chẩn đoán kèm theo:
 4. Mô tả chi tiết:

III. HỎI BỆNH

1. Quá trình bệnh lý: Sau mổ Fontan.
 2. Tiền sử bệnh:
 - Bản thân:
 - Gia đình:

IV. KHÁM XÉT

1. Toàn thân:
 2. Các bộ phận:
 3. Lưu ý: Dùng thuốc theo đơn

Mạch: ... lần/phút
 Nhiệt độ: ... °C
 Huyết áp: ... / ... mmHg
 Nhịp thở: ... lần/phút
 Cân nặng: ... kg

Hủy Lưu

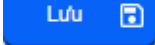
Bước 1: Nhập chẩn đoán

- Chẩn đoán sơ bộ: Nhập tự do
- Chẩn đoán bệnh: Nhập tên bệnh để tìm kiếm trong danh mục nhóm bệnh tật.
- Chẩn đoán kèm theo: Nhập tên bệnh để tìm kiếm trong danh mục nhóm bệnh tật.
- Mô tả chi tiết: Nhập tự do.

Bước 2: Cập nhật chỉ số sinh tồn: Nhấn cập nhật để nhập các trường thông tin, sau khi nhập xong thông tin nhấn Lưu để lưu lại thông tin vừa nhập

Bước 3: Hỏi bệnh: Nhập thông tin tự do

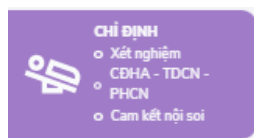
Bước 4: Khám xét: Nhập thông tin tự do

- ❖ Nhấn  để lưu dữ liệu khám đã nhập

3.3. Chỉ định dịch vụ

3.3.1. Chọn dịch vụ

- ❖ Từ màn hình Thông tin cơ bản, bấm phím → hoặc bấm vào tab



- ❖ Bắt buộc nhập ít nhất 1 chẩn đoán trước khi kê dịch vụ

- ❖ Thực hiện kê dịch vụ:

Bước 1: Chọn nhóm dịch vụ trong danh sách

Bước 2: Nhấn vào ô tìm kiếm → Hiện thị popup Dịch vụ

Bước 3: Nhập tên dịch vụ cần chỉ định để tìm kiếm

Bước 4: Tích chọn dịch vụ muốn chỉ định

Bước 5: Kiểm tra danh sách dịch vụ đã chọn. Có thể thay đổi số lượng dịch vụ

đã chọn hoặc bỏ chọn dịch vụ. Nhấn **Đồng ý** để hoàn thành.

Lưu ý: Một số dịch vụ có thể yêu cầu kê phòng thực hiện thông qua popup Bổ sung thông tin (popup hiển thị sau khi nhấn **Đồng ý** ở **Bước 5**) → Kê phòng thực hiện dịch vụ nếu có yêu cầu và nhấn **Đồng ý** thêm 1 lần nữa để kết thúc.

3.3.2. Chọn bộ chỉ định

Bộ chỉ định được chọn ở cùng vị trí với các nhóm dịch vụ (Khám, Xét nghiệm, CDHA-TDCN).

The screenshot shows a web interface for selecting services. It includes a sidebar with categories like 'Gói dịch vụ', 'Dịch vụ ngày thứ 7', 'bộ 105', 'Bộ test phòng', 'Test bộ', 'gói ksk 10452.2', and 'Gói 1 lấy mẫu'. The main area displays a list of services with checkboxes and prices. A table on the right shows the selected items with columns for STT, Tên dịch vụ, Số lượng, and Phòng thực hiện. The total price is 108.300 VNĐ. A 'Lưu' button is at the bottom right.

Bước 1: Chọn nhóm dịch vụ trong danh sách.

Bước 2: Chọn dịch vụ.

Bước 3: Tích chọn bộ chỉ định.

Bước 4: Chọn dịch vụ trong bộ chỉ định.

Bước 5: Kiểm tra danh sách dịch vụ đã chọn sau đó bấm **Đồng ý** để hoàn thành.

Nếu có yêu cầu về phòng thực hiện dịch vụ, chọn phòng sau đó bấm **Đồng ý** thêm một lần nữa để kết thúc.

3.3.3. Màn hình chỉ định dịch vụ sau khi kê



The screenshot shows a 'Phiếu chỉ định' (Prescription Slip) form. It includes patient information, a list of services, and a table of prescribed services. The table has columns for STT, Dịch vụ, Số lượng, Thành tiền, Kết quả - Kết luận, Giá trị tham chiếu, and Khác. The table shows one service: 'Định lượng Troponin Ths [Máu] (TM)' with a quantity of 1 and a price of 75.400.

- ❖ **Sửa dịch vụ sau khi kê:** bấm biểu tượng tại dòng của dịch vụ muốn sửa → Hiện popup sửa thông tin: nhập thông tin cần sửa (số lượng, phòng thực hiện, số

phiếu...) sau đó bấm

Đồng ý


Số lượng *	Bệnh phẩm
1	Chọn tên bệnh phẩm
Phòng thực hiện *	Lưu ý
P208 - XNTM	Vui lòng nhập lưu ý!
Số phiếu *	<input type="checkbox"/> Tự trả <input type="checkbox"/> Không tính tiền
5026	
Ngày thực hiện	Loại hình thanh toán
22/08/2022 11:13:51	Loại hình thanh toán
	Hủy Đồng ý

- ❖ **Xóa dịch vụ:** Nhấn biểu tượng  tại dòng của dịch vụ muốn xóa → Xuất hiện hộp thoại: Bạn có chắc chắn muốn xóa dịch vụ? → Nhấn **Đồng ý**  để xác nhận xóa dịch vụ.


Xóa dữ liệu



Bạn chắc chắn muốn xóa phiếu Phiếu chỉ định xét nghiệm hóa sinh?

Quay lại **Đồng ý** 

Lưu ý: Chỉ xóa được dịch vụ khi chưa thanh toán, chưa thực hiện. Các dịch vụ đã thanh toán nhưng vẫn muốn hủy, vui lòng xem tại thao tác “Hoàn dịch vụ”.

- ❖ **Hoàn dịch vụ:** Dịch vụ đã thanh toán nhưng chưa thực hiện có thể hoàn lại tại màn hình chỉ định. Nhấn biểu tượng  tại dòng của dịch vụ muốn hoàn → Hiện popup Yêu cầu hoàn dịch vụ → Chọn dịch vụ muốn hoàn và lý do hoàn → Nhấn **Đồng ý** để yêu cầu hoàn dịch vụ.

Yêu cầu hoàn dịch vụ

TEST HOÀN DV - - undefined tháng

Chọn dịch vụ muốn hoàn

Đã chọn 1 dịch vụ

<input checked="" type="checkbox"/>	Tên dịch vụ	Thành tiền	Đơn giá không BH	Đơn giá BH	Phụ thu
<input checked="" type="checkbox"/>	Định lượng Troponin Ths [Máu] (TM)	75.400	75.400	0	0

Bác sĩ CLS yêu cầu xóa

Bác sĩ yêu cầu hoàn trả dịch vụ

Bác sĩ khám yêu cầu đổi - trả dịch vụ

Bệnh nhân nặng không thể thực hiện dịch vụ

Bệnh nhân yêu cầu đổi - trả


Lỗi thiết bị chưa thực hiện được dịch vụ


Người bệnh yêu cầu trả dịch vụ

Thay thế dịch vụ không sinh thiết thành có sinh thiết

Hủy

Đồng ý

Lưu ý: Sau khi yêu cầu hoàn dịch vụ, muốn hủy yêu cầu, tại dịch vụ chi tiết nhấn 

→Hiện thị popup chọn dịch vụ muốn hủy hoàn, tích vào dịch vụ muốn hủy hoàn và nhấn 

Phiếu chỉ định

Bấm CTRL+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ

Kết thúc khám

Chẩn đoán: Aceton niệu

Chẩn đoán kèm theo:

Bác sĩ chỉ định: Người bệnh yêu cầu

NB sử dụng gói:

Thêm chỉ định: Tất cả loại phiếu chỉ định




Chọn dịch vụ

▼ Phiếu chỉ định xét nghiệm hóa sinh

Bệnh phẩm:

Số phiếu: 5094

Phòng: LẤY MẪU P101 - Nhà H

STT	Dịch vụ	Số lượng	Thành tiền	Kết quả - Kết luận	Giá trị tham chiếu	Khác
Sinh Hóa TM						
1	Điện giải đồ (Na, K, CL) (TM)	1	500.000			  


Yêu cầu hoàn dịch vụ
TEST HOÀN DV - - undefined tháng

Chosen dịch vụ muốn hủy yêu cầu hoàn

Đã chọn 1 dịch vụ

<input checked="" type="checkbox"/>	Tên dịch vụ	Thành tiền	Đơn giá không BH	Đơn giá BH	Phụ thu
<input checked="" type="checkbox"/>	Điện giải đồ(Na, K, CL) (TM)	500.000	500.000	500.000	0

Hủy
Đồng ý

❖ **In phiếu chỉ định:** Nhấn biểu tượng  cạnh tên Phiếu chỉ định.

3.4. NB đi thực hiện dịch vụ

NB thực hiện các dịch vụ được chỉ định. Sau khi có kết quả sẽ quay trở lại phòng khám ban đầu để đọc kết quả và thực hiện các bước tiếp theo.

3.5. Xem kết quả dịch vụ



❖ Tại màn hình Khám bệnh, chọn hoặc phím → nếu màn hình đang ở mục Chỉ định. Hiện thị màn hình Kết quả như sau:

Kết quả XN - CLS
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ

Kết thúc khám

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM SINH HÓA TM

KẾT QUẢ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH SIÊU ÂM SIÊU ÂM TIM/ MẠCH YC

❖ Các thao tác trên Kết quả xét nghiệm:

- Nhấn vào dòng kết quả để xem chi tiết kết quả:

Kết quả XN - CLS
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ

Kết thúc khám

KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM SINH HÓA TM

Số phiếu: 5026

Bác sĩ đọc kết quả: Phạm Văn Minh

Khoa: Khoa Xét Nghiệm TRỮ, Cấp Phát Máu

STT	Dịch vụ	Kết quả - Kết luận	Giá trị tham chiếu
001	Định lượng Troponin Ths [Máu] (TM)	BT	

KẾT QUẢ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH SIÊU ÂM SIÊU ÂM TIM/ MẠCH YC

- Nhấn biểu tượng để in kết quả.

❖ Các thao tác trên kết quả CDHA-TDCN

- Nhấn vào dòng kết quả để xem chi tiết kết quả:

Kết quả XN - CLS
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ Kết thúc khám

▶ **KẾT QUẢ XÉT NGHIỆM SINH HÓA TM**

▼ **KẾT QUẢ CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH SIÊU ÂM SIÊU ÂM TIM/ MẠCH YC**

Số phiếu: 13148

Bác sĩ đọc kết quả: BS Bùi Duy Tùng Khoa: Khoa Chẩn Đoán Hình Ảnh

STT	Dịch vụ	Kết quả	Kết luận	Thời gian có kết quả
001	Siêu âm động mạch chủ bụng (yêu cầu)			22/08/2022 14:31:28

- Nhấn biểu tượng để in kết quả
- Nhấn biểu tượng để xem kết quả PACS

3.6. Kết thúc khám

- ❖ NB sau khi đã thực hiện hết các chỉ định, nhấn **Kết thúc khám**
- ❖ Chọn hướng điều trị tiếp theo sau đó nhấn **Đồng ý**

In giấy tờ Kết thúc khám

* Hướng điều trị

Hẹn khám

Kết quả

Khỏi

Hủy Đồng ý

- ❖ Các lựa chọn hướng điều trị và màn hình hiển thị tương ứng như sau:
 - Cho về với trường hợp NB không cần điều trị gì thêm: Lưu → Đóng hồ sơ

Kết luận khám
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ Đóng hồ sơ

Hướng điều trị: Cho về Kết quả: Khỏi

← → Hủy Lưu

- Hẹn khám:

Kết luận khám
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

In giấy tờ Đóng hồ sơ

Hướng điều trị: Hẹn khám Kết quả: Đã

✦ GIẤY HẸN KHÁM LẠI

Họ và tên: HỒ LÊ YẾN NHI ☐ Nam ☒ Nữ

Sinh ngày: 29/11/2019

Địa chỉ: Quỳnh Yên - Quỳnh Lưu - Nghệ An

Số thẻ bảo hiểm y tế: TE1404026380888

Hạn sử dụng từ 29/11/2019 đến 30/11/2025

Ngày khám bệnh: 02/08/2022

Quá trình bệnh lý *

Chẩn đoán *: Các dị tật bẩm sinh của vách tim

Bệnh kèm theo:

Ghi chú:

Lời dặn:

Hẹn khám vào lại * ngày tháng năm hoặc đến bất kỳ thời điểm nào trước ngày hẹn khám nếu có dấu hiệu bất thường.

Giấy hẹn khám lại có giá trị sử dụng 01 lần trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày hẹn khám lại.

BÁC SĨ, Y SĨ KHÁM BỆNH (Ký tên)

ngày 02, tháng 08, năm 2022
ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM BỆNH - CHỮA BỆNH (Ký tên, đóng dấu)

← → Hủy Lưu

- Nhập viện:

Kết luận khám
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

Hướng điều trị: Nhập viện Kết quả: Nặng hơn

PHIẾU KHÁM BỆNH VÀO VIỆN

BUÔNG KHÁM BỆNH: Phòng 124 (Khám Nhi)

MS: 42/BV-01
Số vào viện:

Số y tế: BỘ Y TẾ
Bệnh viện: Trung tâm Tim mạch

I. HÀNH CHÍNH

Họ và tên (In hoa): HỒ LÊ YẾN NHI
3. Giới tính: ☐ Nam ☒ Nữ
5. Dân tộc:
7. Địa chỉ: Số nhà/Thôn/Xóm:
Huyện (Q.TX): Quỳnh Lưu
8. Nơi làm việc:
10. BHYT giá trị đến ngày 30 tháng 11 năm 2025
11. Họ tên, địa chỉ người nhà khi cần báo tin:
Lê thị thanh
Điện thoại số: 0349015003
12. Đến khám bệnh lúc: 11 giờ 27 phút ngày 02 tháng 08 năm 2022
13. Chẩn đoán của nơi giới thiệu:

II. LÝ DO VÀO VIỆN:

III. HỒI BỆNH

9. Đối tượng: ☒ 1.BHYT ☐ 2.Thu phí ☐ 3.Miễn giảm ☐ 4.Khác
Số thẻ BHYT: TE 1 40 4026380888

Hủy Lưu

- Chuyển viện:

Kết luận khám
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

Hướng điều trị: Chuyển viện Kết quả: Nặng hơn

GIẤY CHUYỂN TUYẾN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BHYT

Kính gửi:

Cơ sở khám, chữa bệnh: Trung tâm Tim mạch
Họ và tên: HỒ LÊ YẾN NHI
Địa chỉ: Quỳnh Yên - Quỳnh Lưu - Nghệ An
Dân tộc:
Nghề nghiệp:
Số thẻ bảo hiểm y tế: TE1404026380888
Hạn sử dụng: Từ 29/11/2019 đến 30/11/2025
Đã được khám bệnh/điều trị
+ Tại: Trung tâm Tim mạch
+ Tại:

Trân trọng giới thiệu:
Nam/Nữ: Nữ Tuổi:
Quốc tịch: Việt Nam
Nơi làm việc:

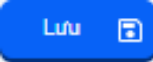
(Tuyến 1) Từ ngày: 02/08/2022 Đến ngày: 02/08/2022
(Tuyến:) Từ ngày: DD/MM/YYYY Đến ngày: DD/MM/YYYY

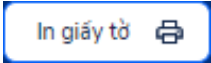
TÓM TẮT BỆNH ÁN
Dấu hiệu lâm sàng:
Kết quả xét nghiệm, cận lâm sàng:
Chẩn đoán bệnh: Q21 - Các di tật bẩm sinh của vách tim X

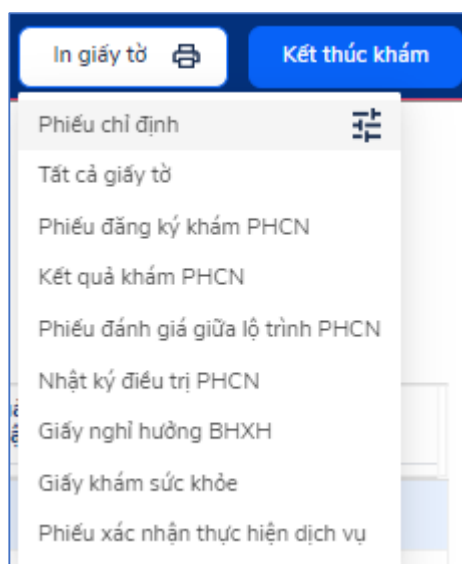
Hủy Lưu


- Không khám: Người bệnh bỏ về, cần thao tác để đóng hồ sơ → Nhấn

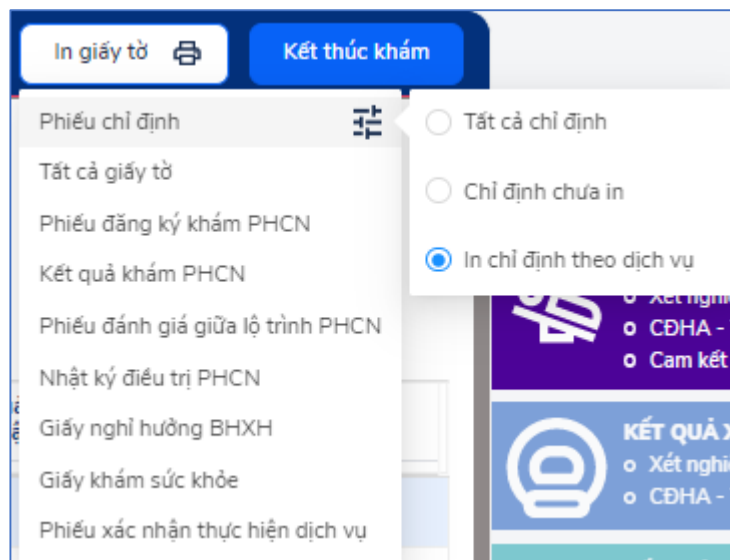



Lưu ý: Điền đầy đủ các thông tin cần thiết. Bắt buộc nhập những trường thông tin có dấu * → Nhấn 

- ❖ Tính năng In giấy tờ: Tại các màn hình kết thúc khám có hiển thị nút bấm . Tại đây có thể in tất cả các loại giấy tờ cho NB tùy theo nhu cầu của bác sĩ khám. Chi tiết như sau:



Lưu ý: Tại mục Phiếu chỉ định, nhấn vào biểu tượng  hiển thị chi tiết các tùy chọn:



- **Tất cả chỉ định:** Hiện thị in tất cả các chỉ định bác sĩ đã chỉ định cho NB
- **Chỉ định chưa in:** Hiện thị in các chỉ định chưa in. Trường hợp đã in tất cả chỉ định, hệ thống hiển thị thông báo: **“Không còn phiếu chỉ định chưa in”**.
- **In chỉ định theo dịch vụ:** Sau khi tích vào In chỉ định theo dịch vụ, hiển thị popup để lựa chọn dịch vụ muốn in. Tích chọn vào dịch vụ mong muốn và nhấn 

In chỉ định theo dịch vụ

Chọn dịch vụ để in
Đã chọn 0 Dịch vụ

<input type="checkbox"/>	Tên dịch vụ	Trạng thái dịch vụ
<input type="checkbox"/>	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi 25 chỉ số (bảng hệ thống tự động hoàn toàn)/ Total peripheral blood cell analysis 25 readings (by fully automated system)	Chờ tiếp nhận
<input type="checkbox"/>	Định lượng Glucose [Máu].Dịch vụ	Chờ tiếp nhận
<input type="checkbox"/>	Đo hoạt độ AST (GOT) [Máu].Dịch vụ	Chờ tiếp nhận
<input type="checkbox"/>	Siêu âm động mạch chủ bụng (yêu cầu)	Chờ tiếp nhận
<input type="checkbox"/>	Siêu âm hệ động mạch chi dưới (yêu cầu)	Chờ tiếp nhận

← Quay lại In

3.7. Đơn thuốc

3.7.1. Kê đơn thuốc

- ❖ Từ màn hình Kết luận khám, dùng phím → hoặc nhấn vào tab



- ❖ Thực hiện tương tự kê dịch vụ: **Chọn loại kho → Chọn kho → Chọn thuốc.**

Chọn	Tên Thuốc - Hàm lượng	Số lượng	Liều dùng - Cách dùng
<input checked="" type="checkbox"/>	effeagan codein 500mg	10	Ngày uống 1 viên

Bước 1: Nhập tên thuốc cần tìm.

Bước 2: Tick chọn tên thuốc.

Bước 3: Thuốc được chọn hiển thị trong danh sách bên phải.

Bước 4: Chọn Liều dùng - Cách dùng trong danh sách. Nếu trong danh sách chưa có nội dung mong muốn → Nhấn **Thêm nhanh liều dùng bác sĩ** → Hiển thị popup Thêm nhanh liều dùng bác sĩ. Nhập các thông tin cần thiết → Nhấn



Thêm nhanh liều dùng bác sĩ

Tên liều dùng *

Vui lòng nhập tên liều dùng

SL dùng sáng SL dùng chiều SL dùng tối SL dùng đêm

Nhập số lượng Nhập số lượng Nhập số lượng Nhập số lượng

Thời điểm dùng Đường dùng *


Vui lòng nhập thời điểm dùng Vui lòng chọn đường dùng

Hủy Lưu

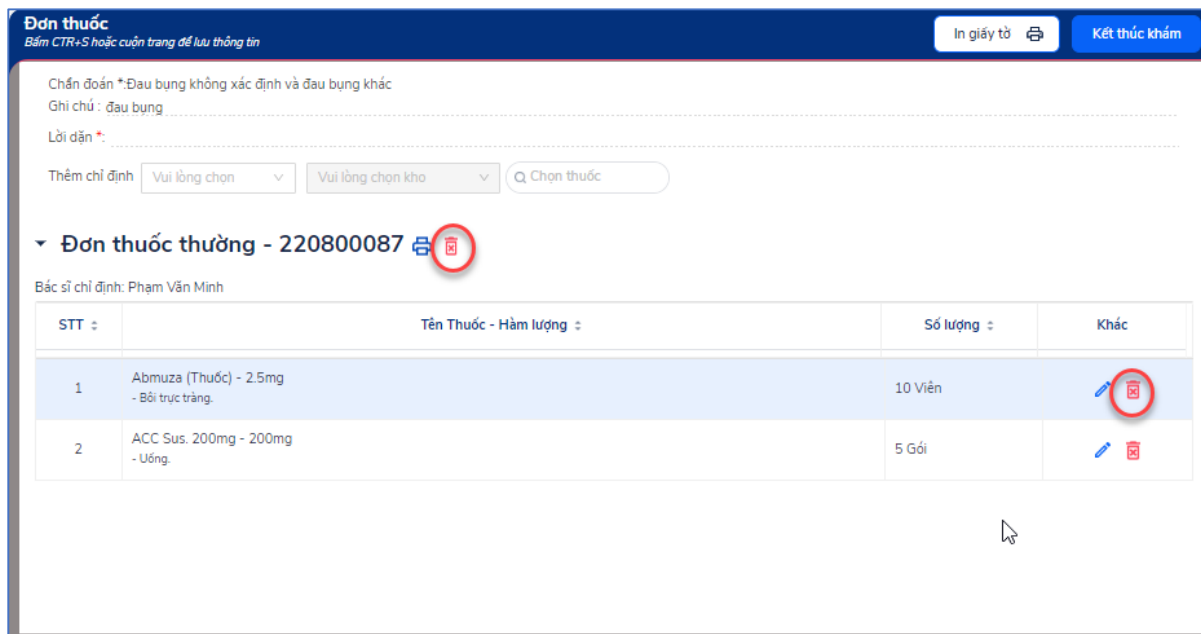
Bước 5: Nhấn **Đồng ý** để lưu đơn thuốc.

3.7.2. Xóa/chỉnh sửa thuốc/đơn thuốc

Điều kiện xóa/chỉnh sửa thuốc/đơn thuốc: Đơn thuốc chưa phát cho NB.


- ❖ Xóa thuốc/đơn thuốc: Click vào biểu tượng  ở thuốc/đơn thuốc muốn xóa

→ Nhấn **Đồng ý**







Đơn thuốc
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

Chẩn đoán *: Đau bụng không xác định và đau bụng khác
Ghi chú: đau bụng
Lời dặn *:
Thêm chỉ định: Vui lòng chọn Vui lòng chọn kho Chọn thuốc

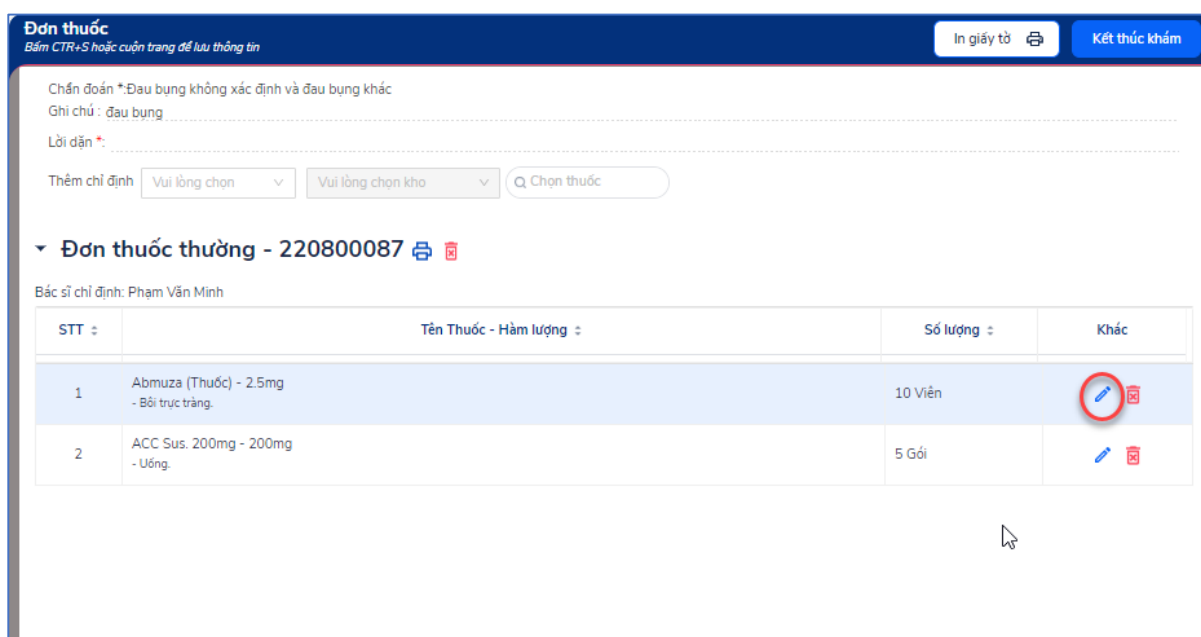
▼ **Đơn thuốc thường - 220800087** 

Bác sĩ chỉ định: Phạm Văn Minh

STT	Tên Thuốc - Hàm lượng	Số lượng	Khác
1	Abmuza (Thuốc) - 2.5mg - Bôi trực tràng.	10 Viên	 
2	ACC Sus. 200mg - 200mg - Uống.	5 Gói	 


- ❖ Sửa thuốc: Click vào biểu tượng  tại thuốc muốn sửa → Hiện thị popup

Thông tin thuốc → chỉnh sửa sau đó nhấn **Đồng ý**







Đơn thuốc
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

Chẩn đoán *: Đau bụng không xác định và đau bụng khác
Ghi chú: đau bụng
Lời dặn *:
Thêm chỉ định: Vui lòng chọn Vui lòng chọn kho Chọn thuốc

▼ **Đơn thuốc thường - 220800087** 

Bác sĩ chỉ định: Phạm Văn Minh

STT	Tên Thuốc - Hàm lượng	Số lượng	Khác
1	Abmuza (Thuốc) - 2.5mg - Bôi trực tràng.	10 Viên	 
2	ACC Sus. 200mg - 200mg - Uống.	5 Gói	 

Thông tin thuốc						
STT	Tên thuốc	Số lượng	Liều dùng - Cách dùng	Đợt dùng	Thời gian dùng	Lưu ý
1	Abmuza	10			Từ ngày → Đến ngày	


3.7.3. In đơn thuốc

- ❖ Click biểu tượng  để in đơn thuốc.





Đơn thuốc

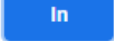
Bấm CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

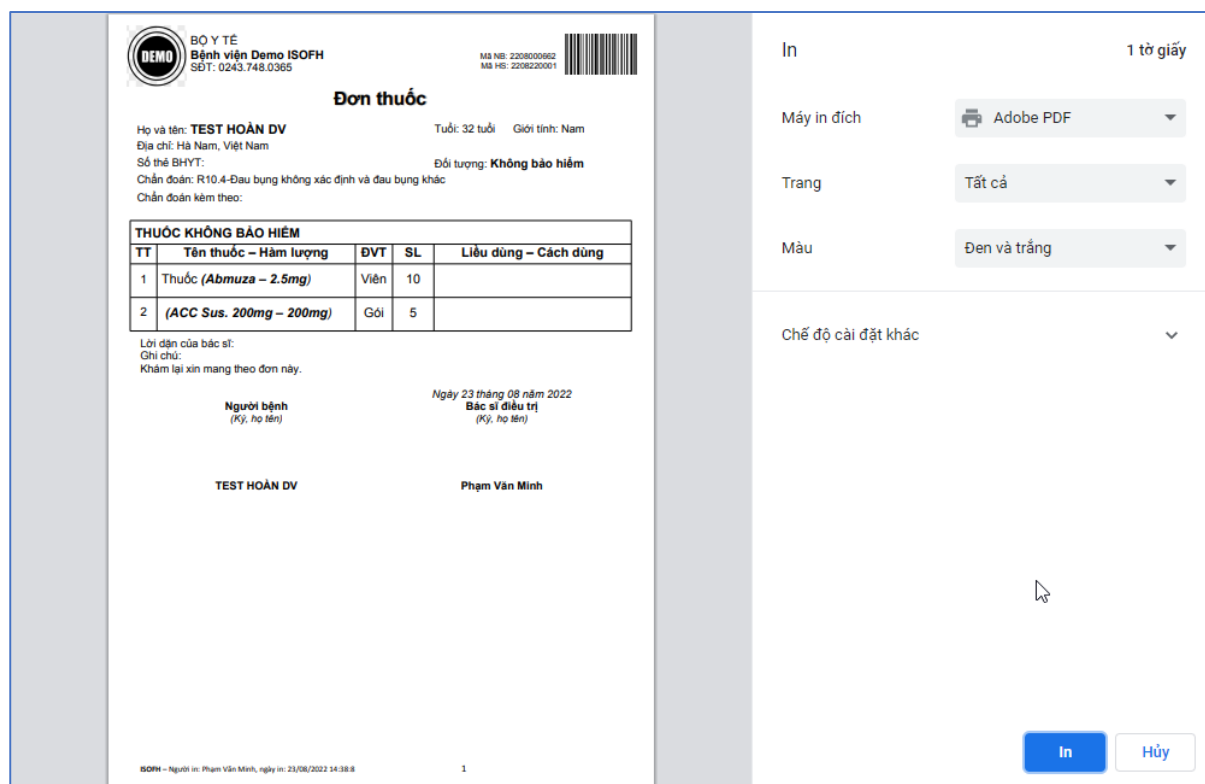
Chẩn đoán *: Đau bụng không xác định và đau bụng khác
 Ghi chú : đau bụng
 Lỗi dẫn *:
 Thêm chỉ định

▼ Đơn thuốc thường - 220800087 

Bác sĩ chỉ định: Phạm Văn Minh

STT	Tên Thuốc - Hàm lượng	Số lượng	Khác
1	Abmuza (Thuốc) - 2.5mg - Bôi trực tràng.	10 Viên	 
2	ACC Sus. 200mg - 200mg - Uống.	5 Gói	 

- ❖ Hiện thị popup in, nhấn  để in.



Đơn thuốc

Họ và tên: **TEST HOÀN DV** Tuổi: 32 tuổi Giới tính: Nam
 Địa chỉ: Hà Nam, Việt Nam
 Số thẻ BHYT: **Không bảo hiểm**
 Chẩn đoán: R10.4-Đau bụng không xác định và đau bụng khác
 Chẩn đoán kèm theo:

TT	Tên thuốc – Hàm lượng	ĐVT	SL	Liều dùng – Cách dùng
1	Thuốc (<i>Abmuza – 2.5mg</i>)	Viên	10	
2	(<i>ACC Sus. 200mg – 200mg</i>)	Gói	5	

Lời dặn của bác sĩ:
 Ghi chú:
 Khám lại xin mang theo đơn này.

Người bệnh (Ký, họ tên): **TEST HOÀN DV**
 Ngày 23 tháng 08 năm 2022
 Bác sĩ điều trị (Ký, họ tên): **Phạm Văn Minh**



ISOFH – Người in: Phạm Văn Minh, ngày in: 23/08/2022 14:38:8 1

3.8. Tính năng hỗ trợ

3.8.1. Xem/cập nhật hành trình khám

Bảng hành trình khám nằm phía bên trái màn hình.

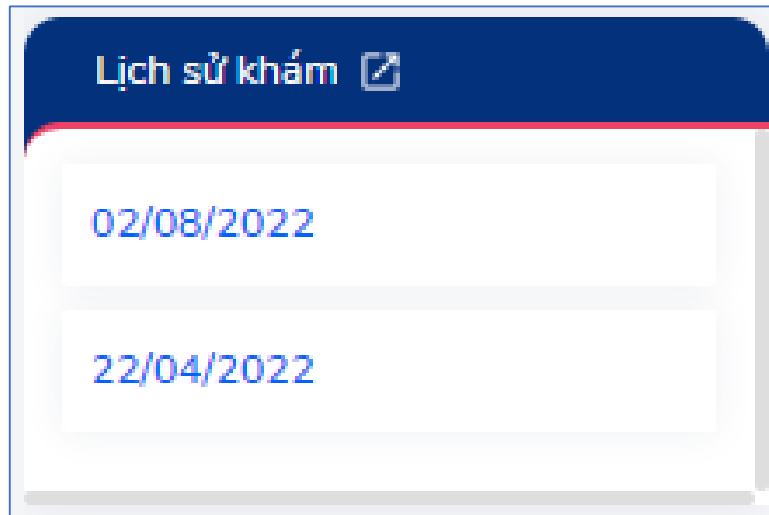



- ❖ Nhấn  để xem bảng hành trình mở rộng
- ❖ Thường xuyên cập nhật hành trình khám và tổng tiền viện phí, đơn thuốc mới nhất của người bệnh bằng cách nhấn 

- ❖ Tải lên các tài liệu liên quan của NB bằng cách chụp hình và tải lên tại 

3.8.2. Xem Lịch sử khám

- ❖ Lịch sử các lần khám bệnh hiển thị ở bên trái, phía dưới bảng hành trình khám:

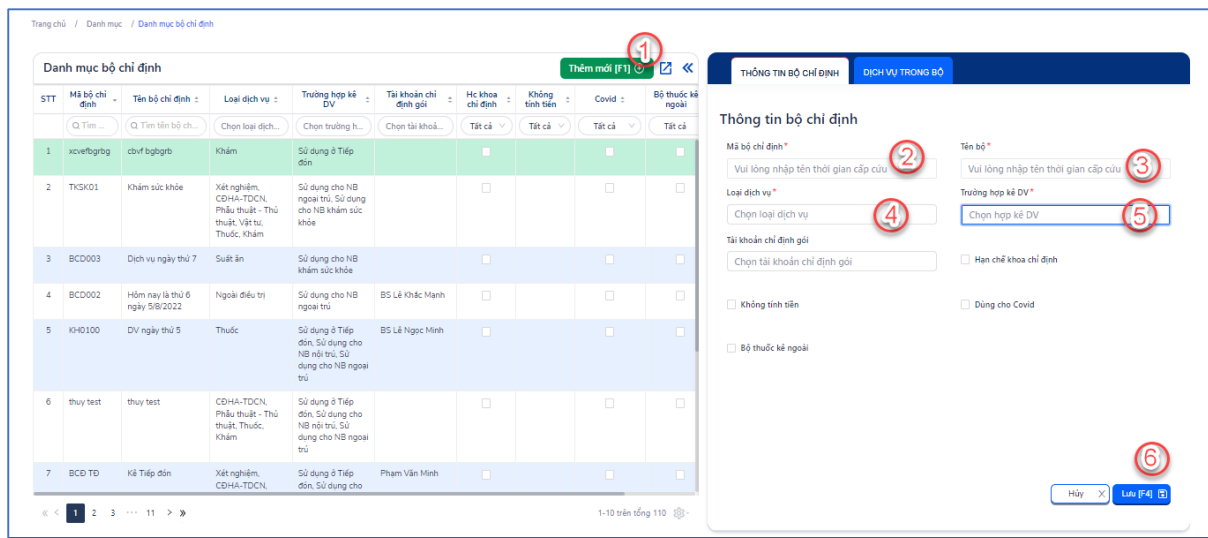


- ❖ Nhấn  để chuyển sang màn hình Hồ sơ bệnh án của Người bệnh.


3.8.3. Tạo bộ chỉ định

Cách tạo bộ chỉ định: Tại màn hình Danh mục bộ chỉ định:

- ❖ Tạo bộ chỉ định mới:



Bước 1: Nhấn Thêm mới

Thêm mới [F1] 

Bước 2: Nhập tên mã bộ chỉ định.

Bước 3: Nhập Tên bộ chỉ định.

Bước 4: Chọn Loại dịch vụ (Khám, Xét nghiệm, CDHA-TDCN,...)

Bước 5: Chọn Trường kê dịch vụ (Nơi có thể chỉ định dịch vụ)

Bước 6: Nhấn



- ❖ Sau khi Lưu, Bộ chỉ định mới tạo sẽ xuất hiện trong Danh mục Bộ chỉ định. Chọn Bộ chỉ định vừa tạo:

Bước 1: Chọn tab Dịch vụ trong bộ

Bước 2: Chọn Thêm mới

Bước 3: Chọn thông tin phù hợp (Tên dịch vụ, số lượng, phòng thực hiện..)

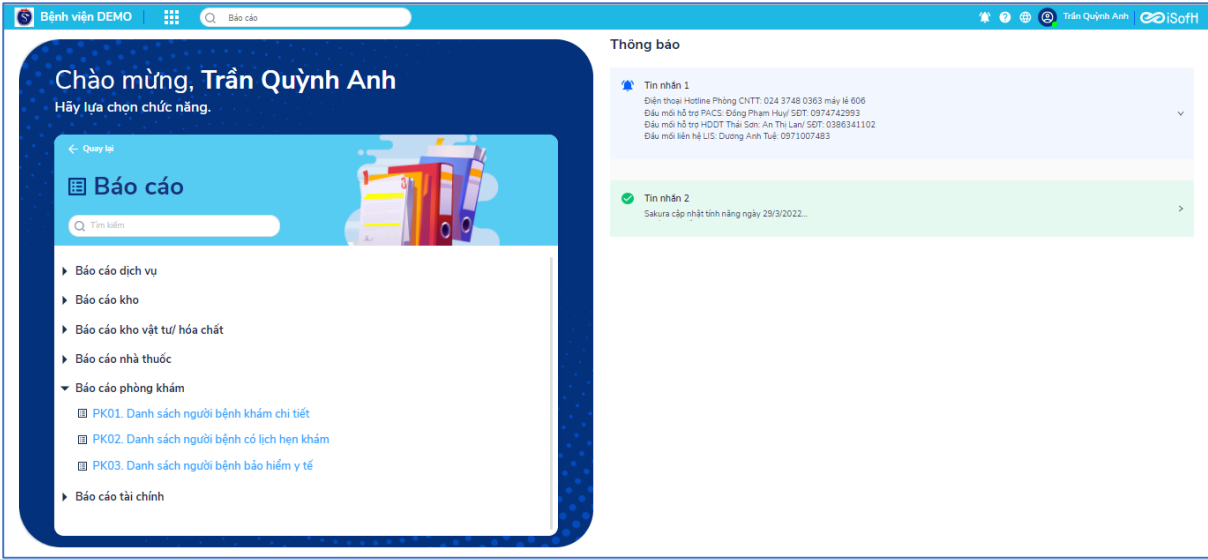
Bước 4: Tích chọn “Có hiệu lực” (kéo trang về bên trái)

Bước 5: Bấm



4. Các báo cáo liên quan Phân hệ Khám bệnh

Trên thanh công cụ tìm kiếm đầu trang, gõ “Báo cáo”, hiển thị màn hình Báo cáo. Tại mục Báo cáo phòng khám có 3 báo cáo lấy nguồn số liệu từ phòng khám. Click vào từng báo cáo để xem thông tin chi tiết.



5. Phím tắt

5.1. Màn hình khám bệnh chính

Phím tắt	Nút/ Trường tương ứng	Mô tả
Ctrl + s	Nút Lưu	Bấm Ctrl + s để lưu thông tin nhập trên màn hình Khám nội
F1	Nút Người bệnh tiếp theo	Bấm F1 vào Nút để gọi người bệnh Tiếp theo - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau text trên Nút: NB tiếp theo [F1]
F4	Nút Lưu	Bấm F4 để lưu thông tin ở những popup có hiển thị biểu tượng Lưu[F4]
F6	Trỏ chuột vào trường Tra cứu người bệnh	Bấm F6 con trỏ chuột sẽ tự động trỏ vào trường Tra cứu người bệnh - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau sample text: Tra cứu NB [F6]
F7	Nút Danh sách NB	Bấm F7 để mở Popup danh sách NB - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau text trên Nút: DANH SÁCH NB [F7]

F8	Tab Danh sách gói đã chỉ định	Bấm F8 để di chuyển đến Tab Danh sách gói đã chỉ định
F9	Tab Chỉ định DV	Bấm F9 để di chuyển đến Tab Chỉ định DV
F10	Tab Kết quả CDHA- TDCN	Bấm F10 để di chuyển đến Tab Kết quả CDHA- TDCN - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau text : KẾT QUẢ XN CLS [F10]
F11	Tab Kết luận	Bấm F11 để di chuyển đến Tab Kết luận - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau text : KẾT LUẬN KHÁM [F11]
F12	Tab kê đơn thuốc	Bấm F12 để di chuyển đến Tab kê đơn thuốc - Hiện thị dạng ngoặc vuông sau text : ĐƠN THUỐC [F12]
Phím →	Next trang	Bấm phím → để next trang liền kề sau nếu có
Phím ←	Back trang	Bấm phím ← để next trang liền kề trước nếu có

5.2. Popup Danh sách NB

Phím tắt	Nút/ Trường tương ứng	Mô tả
Esc		Bấm Esc để Quay lại màn hình trước - đóng popup
F6	Focus chuột vào Trường search số khám	Bấm Tab F6 để focus chuột vào trường search Số khám - Bấm tab để di chuyển lần lượt đến các trường search liền kề

6. Những lưu ý và xử lý tình huống hay gặp

6.1. Xử lý khi không thấy người bệnh trong danh sách

- ❖ Sau khi đăng nhập vào tài khoản, bác sĩ vào màn hình khám bệnh và chọn phòng khám đầu tiên

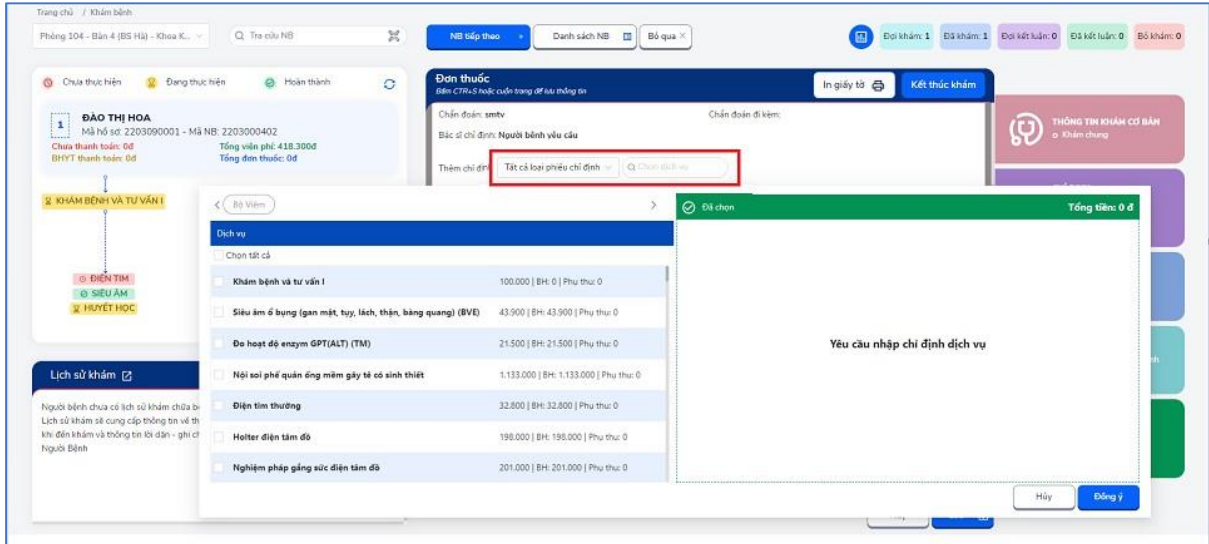
The screenshot shows the 'Khám nội' (Internal Examination) interface. On the left, there's a search bar and a list of rooms. The main area displays a patient's information, including name, date of birth, gender, and a list of examinations. The right sidebar shows a list of services and a button to add a new patient.

Chọn lại bộ lọc “Ngày đăng ký” trong popup Danh sách người bệnh. Bộ lọc mặc định người bệnh của ngày đăng ký là “*Hôm nay*”, vậy nên sẽ không thấy những người bệnh có ngày đăng kí các hôm trước.

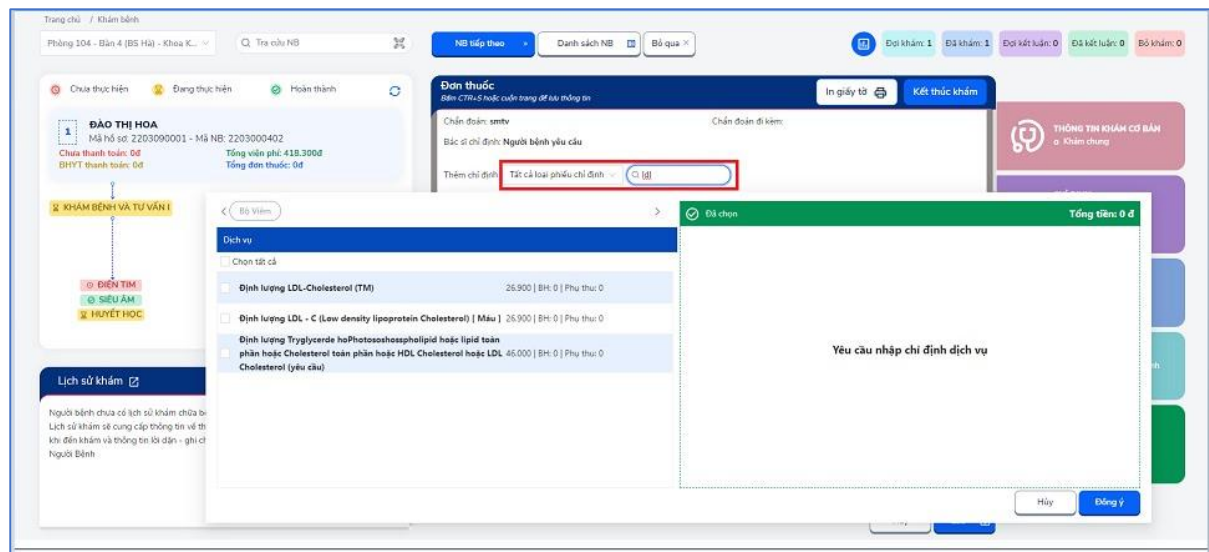
DANH SÁCH NGƯỜI BỆNH									
		Ngày đăng ký							
STT	Số khám	Ngày đăng ký	Hôm nay	Tên - Tuổi - Địa chỉ	Tên dịch vụ	Trạng thái	Thao tác		
			Hôm qua						
			7 ngày trước						
			30 ngày trước						
			Tháng hiện tại						
			Tháng trước						
			Tùy chọn						
1	P104.6.1	09/03/2022 06:41:43		NGUYỄN TUẤN LƯƠNG - 50 tuổi - Thanh Hóa	Khám bệnh và tư vấn I	Đang khám	Bỏ qua		
2	P104.6.1	25/03/2022 23:09:02		TRẦN THỊ NHÂN - 55 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
3	P104.6.1	26/03/2022 16:50:35		YENDV1 - 32 tuổi - Hà Nội	Khám bệnh và tư vấn I	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
4	P104.6.1	21/03/2022 09:05:31		TEST 1 - 25 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
5	P104.6.2	21/03/2022 09:05:31		TEST 1 - 25 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
6	P104.6.2	26/03/2022 17:19:26		NGUYỄN THỊ NGUYỄN - 65 tuổi - Hà Nội	Khám bệnh và tư vấn I	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
7	P104.6.3	21/03/2022 09:05:31		TEST 1 - 25 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
8	P104.6.3	26/03/2022 19:32:41		NGUYỄN THU HẰNG - 32 tuổi - Bắc Kạn	Khám bệnh và tư vấn I	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
9	P104.6.4	21/03/2022 09:05:31		TEST 1 - 25 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		
10	P104.6.5	21/03/2022 09:05:31		TEST 1 - 25 tuổi - Hà Nội	Khám Nội	Chờ khám	Gọi Bỏ qua		

6.2. Tìm kiếm dịch vụ nhanh chóng khi chỉ định dịch vụ kỹ thuật

- ❖ Loại phiếu chỉ định mặc định là Tất cả loại phiếu chỉ định nên các bác sĩ có thể tìm kiếm dịch vụ luôn từ bộ lọc “Chọn dịch vụ”

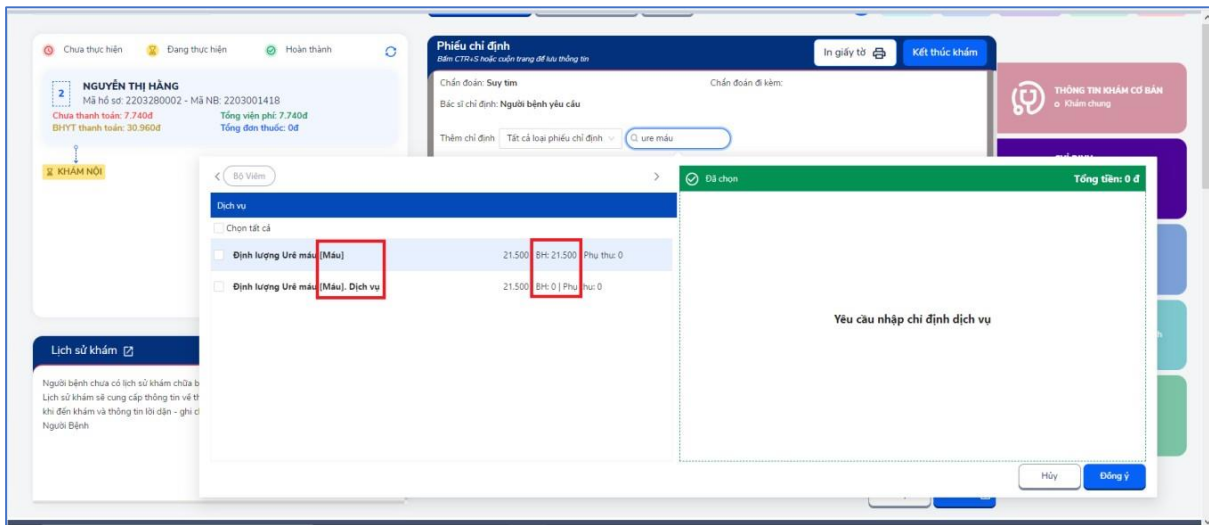


- ❖ Tìm kiếm tên dịch vụ nhanh chóng theo từ khóa của dịch vụ. VD: Định lượng LDL-Cholesterol (TM) → tìm kiếm: ldl



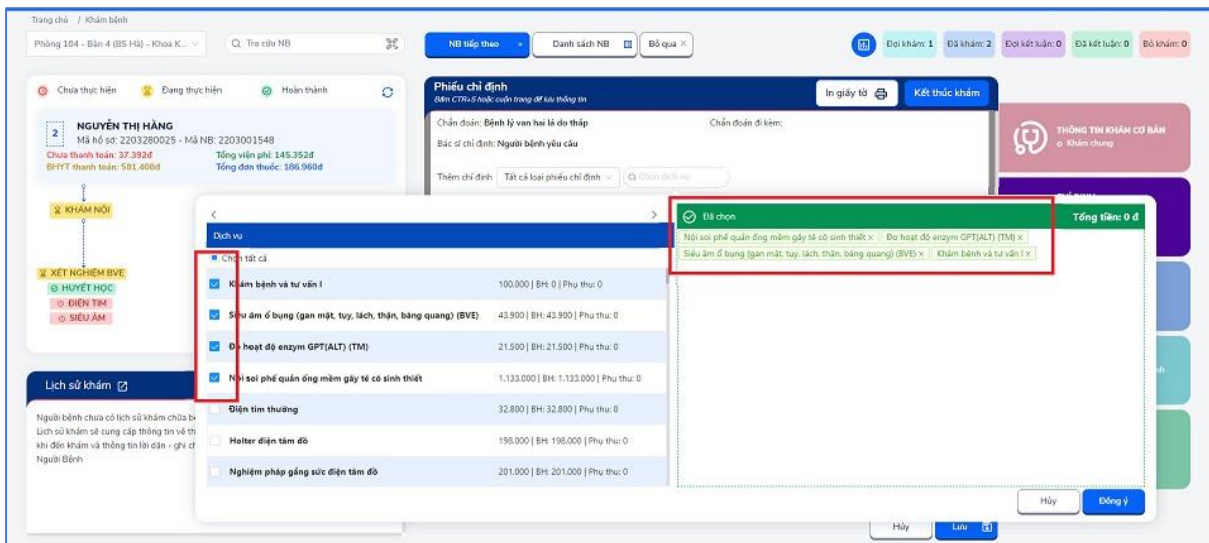
6.3. Tránh nhầm lẫn giữa các dịch vụ BHYT chi trả và không chi trả

- ❖ Dịch vụ được BHYT chi trả: đơn giá bảo hiểm **khác 0**
- ❖ Dịch vụ không được BHYT chi trả: tên dịch vụ kết thúc là “.Dịch vụ” và đơn giá bảo hiểm **bằng 0**



6.4. Chỉ định nhiều dịch vụ cùng lúc

- ❖ Tìm kiếm và tick vào tất cả các dịch vụ muốn chỉ định ở bên tab “Dịch vụ”
- ❖ Kiểm tra những dịch vụ đã được chọn bên tab “Đã chọn” → Nhấn



Đồng ý

6.5. Kiểm tra nguyên nhân kết thúc khám thất bại

- ❖ Do những dịch vụ chưa hoàn thành (chưa có kết quả) – tìm từ hành trình khám. Thông báo xuất hiện:

Phòng khám MyReHab

Trang chủ / Khám bệnh

Phòng 304 - Bàn 4 (BS H&H) - Khoa ...

Trình bày theo: Danh sách NB

Đổi khám: 0 Đã khám: 3 Đổi kết luận: 2 Đã kết luận: 0 Bỏ khám: 0

Khám nội

Bệnh CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG

2. Ngày sinh: 20/01/1971 - 51 tuổi

3. Giới tính: Nữ

4. SĐT: ...

5. Người bảo lãnh: ...

6. Đến khám bệnh lúc: 16:59:34 28/03/2022

7. Chẩn đoán của nội giới thiệu: ...

8. Lý do đến khám: ...

II. CHẨN ĐOÁN

1. Chẩn đoán sơ bộ: ...

2. Chẩn đoán bệnh: ...

3. Chẩn đoán kèm theo: ...

4. M&S chi tiết: ...

III. HỎI BỆNH

1. Quá trình bệnh lý: ...

2. Tiền sử bệnh: ...

3. Gia đình: ...

IV. KHÁM XÉT

1. Toàn thân: ...

2. Các bộ phận: ...

3. Lưu ý: ...

THÔNG TIN KHÁM CƠ BẢN

o Khám chung

CHỈ ĐỊNH

o Xét nghiệm

o CDHA - TDCN

o Cam kết nội soi

KẾT QUẢ XN - CLS

o Xét nghiệm

o CDHA - TDCN

KẾT LUẬN KHÁM

o Tổng hợp khám chữa bệnh

o Giấy hẹn khám

ĐƠN THUỐC

o Đơn nhà thuốc

o Đơn TPCN

o Đơn gây nghiện

Chuyển trạng thái Đang kết luận phải ở trạng thái Đang khám, Chờ kết luận, Đã check in kết luận, Chuẩn bị kết luận, Bỏ qua kết luận, Trạng thái hiện tại: Đang thực hiện DV

Những nhóm dịch vụ màu xanh và vàng, để chuột lên nhóm dịch vụ đó để xem các dịch vụ và trạng thái hiện tại từng dịch vụ đó.

❖ Do chưa nhập “Chẩn đoán bệnh” Thông báo xuất hiện:

Khám nội

Bệnh CTR+S hoặc cuộn trang để lưu thông tin

I. HÀNH CHÍNH

1. Họ và tên: VÂN THỊ CHUNG

2. Ngày sinh: 01/01/1974 - 48 tuổi

3. Giới tính: Nữ

4. SĐT: 0399757217

5. Dân tộc: ...

6. Địa chỉ: Bắc Từ Liêm - Hà Nội - Việt Nam

7. Nơi làm việc: ...

8. Đối tượng: Không bảo hiểm

9. Người bảo lãnh: ...

10. Đến khám bệnh lúc: 07:34:43 07/03/2022

11. Chẩn đoán của nội giới thiệu: ...

12. Lý do đến khám: ...

II. CHẨN ĐOÁN

1. Chẩn đoán sơ bộ: sm clostole

2. Chẩn đoán bệnh: ...

3. Chẩn đoán kèm theo: ...

4. M&S chi tiết: ...

III. HỎI BỆNH

1. Quá trình bệnh lý: ...

2. Tiền sử bệnh: ...

3. Gia đình: ...

IV. KHÁM XÉT

1. Toàn thân: ...

2. Các bộ phận: ...

3. Lưu ý: ...

THÔNG TIN KHÁM CƠ BẢN

o Khám chung

CHỈ ĐỊNH

o Xét nghiệm

o CDHA - TDCN

o Cam kết nội soi

KẾT QUẢ XN - CLS

o Xét nghiệm

o CDHA - TDCN

KẾT LUẬN KHÁM

o Tổng hợp khám chữa bệnh

o Giấy hẹn khám

ĐƠN THUỐC

o Đơn nhà thuốc


o Đơn TPCN

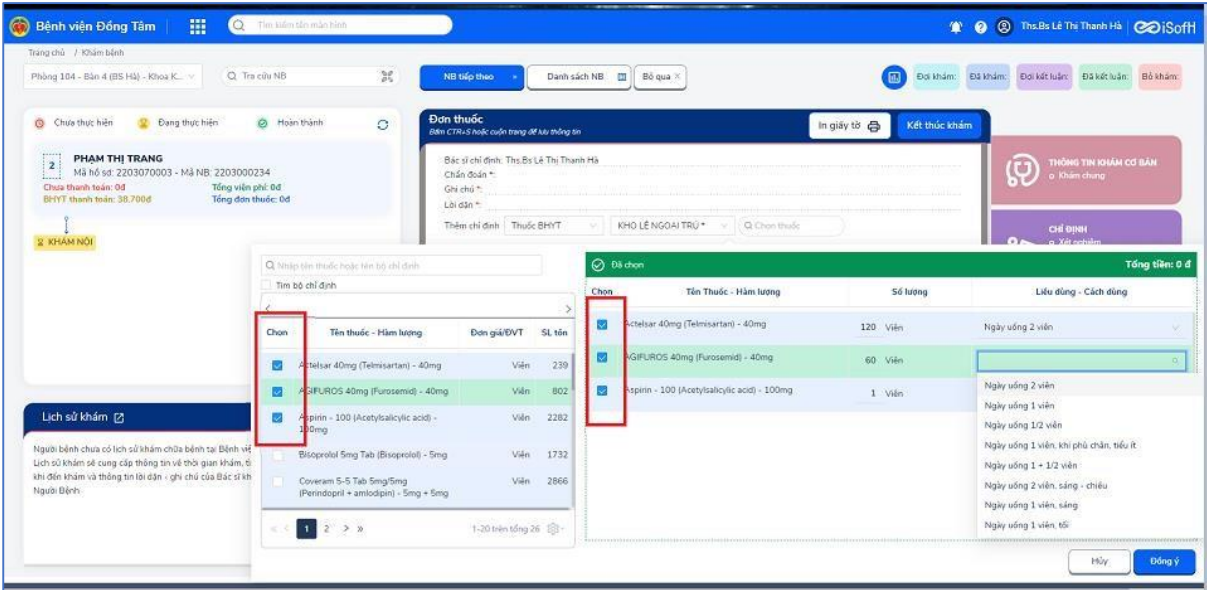
o Đơn gây nghiện

Nhập chẩn đoán bệnh trước khi kết thúc khám

6.6. Chọn nhiều thuốc cùng lúc khi kê thuốc

❖ Tìm kiếm và tick tất cả thuốc muốn kê bên tab “Nhập tên thuốc hoặc tên bộ chỉ định”

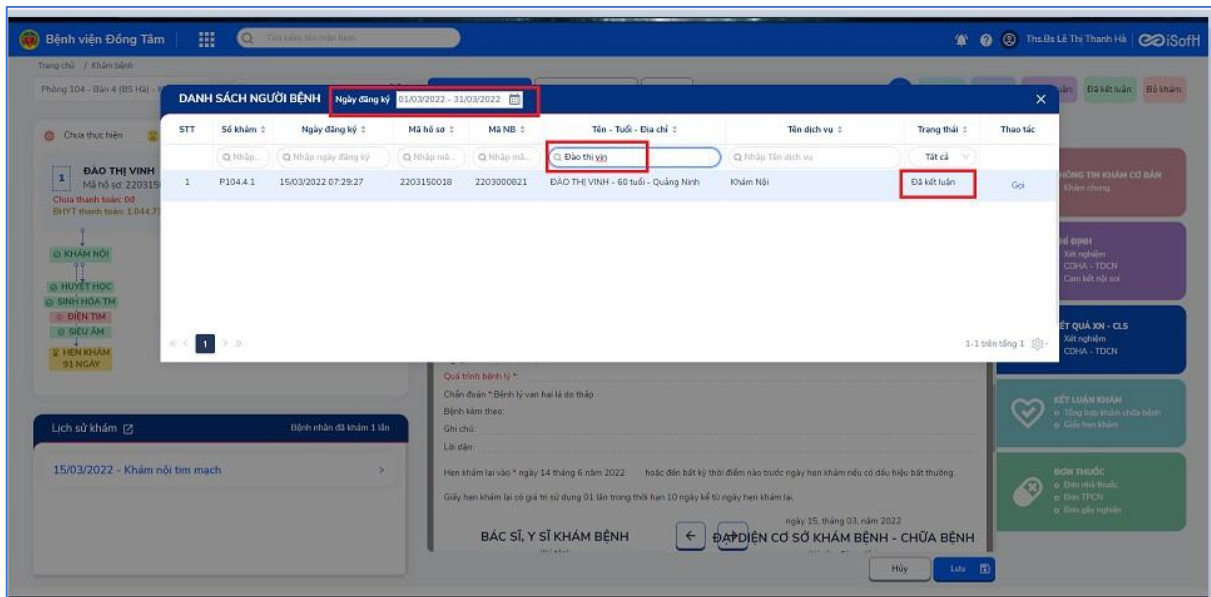
- ❖ Kiểm tra loại thuốc, nhập số lượng, liều dùng bên tab “Đã chọn”
- ❖ Nhấn 



Chọn	Tên thuốc - Hàm lượng	Đơn giá/EVT	SL tiền	Số lượng	Liều dùng - Cách dùng
<input checked="" type="checkbox"/>	Astelar 40mg (Telmisartan) - 40mg	Viên	239	120 Viên	Ngày uống 2 viên
<input checked="" type="checkbox"/>	AGIFUROS 40mg (Furosemid) - 40mg	Viên	802	60 Viên	Ngày uống 1 viên
<input checked="" type="checkbox"/>	Aspirin - 100 (Acetylsalicylic acid) - 100mg	Viên	2282	1 Viên	Ngày uống 1/2 viên
<input type="checkbox"/>	Bisoprolol 5mg Tab (Bisoprolol) - 5mg	Viên	1732		Ngày uống 1 viên, khi phù chân, tiểu ít
<input type="checkbox"/>	Coveram 5-5 Tab 5mg/5mg (Perindopril + amlodipin) - 5mg + 5mg	Viên	2866		Ngày uống 1 + 1/2 viên

6.7. In lại “phiếu hẹn khám” khi đã kết thúc khám

- ❖ Vào “Danh sách người bệnh đã tiếp đón” → Chọn bộ lọc “Thời gian đăng ký” tương ứng. Tìm kiếm và chọn người bệnh (theo tên, mã hồ sơ hoặc mã người bệnh), trạng thái người bệnh ở “Đã kết luận”.



STT	Số khám	Ngày đăng ký	Mã hồ sơ	Mã NB	Tên - Tuổi - Địa chỉ	Tên dịch vụ	Trạng thái	Thao tác
1	P1044.1	15/03/2022 07:29:27	2203150018	2203000621	ĐÀO THỊ VINH - 60 tuổi - Quảng Ninh	Khám Nội	Đã kết luận	Gọi

- ❖ Chỉnh thông tin trên phiếu ở tab “Kết luận khám” → In lại ở biểu tượng 